BV ĐA KHOA VẠN PHƯỚC
ĐẾN Số: 113
Ngày: 19/06/2024
Chuyển: C.Liên KT nhận BB về giùm
Lưu hồ sơ số:

BIÊN BẢN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2023

(ÁP DỤNG CHO CÁC ĐOÀN KIỂM TRA CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ)

Đơn vị : **BỆNH VIỆN VẠN PHƯỚC**

Địa chỉ: 42 Cách Mạng Tháng Tám, P.Long Hương, Tp. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Giám đốc: Lê Nguyễn Quế Minh

Di động: 0913957271

Email: benhviendakhoavanphuoc@gmail.com

THÔNG TIN ĐOÀN KIỂM TRA

Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng của Sở Y tế được thành lập theo quyết định số 100/QĐ-SYT ban hành ngày 20/02/2024.

Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng của Sở Y tế thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch số 35/KH-SYT ngày 21/02/2024 về việc kiểm tra, đánh giá chất lượng các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023.

Đoàn kiểm tra Bệnh viện Vạn Phước vào lúc 8h00 ngày 28/03/2024.

TÓM TẮT KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá : 82/83 tiêu chí
2. Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 83 tiêu chí : 100 %
3. Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng : 258 (có hệ số : 279)
4. Điểm trung bình chung của các tiêu chí : 3.13

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

Kết quả chia theo mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. Số lượng tiêu chí đạt:	0	17	39	23	3	82
6. Tỷ lệ % tiêu chí đạt:	0.00	20.73	47.56	28.05	3.66	100

Ngày 28 tháng 03 năm 2024

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA	THƯ KÝ ĐOÀN	GIÁM ĐỐC ĐƠN VỊ
BS. TRẦN NGỌC TRIỆU	CN. TRẦN THỊ LÊ VÂN	BS. LÊ NGUYỄN QUẾ MINH

BÁO CÁO ĐOÀN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2023

I. KẾT QUẢ ĐOÀN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	BV tự ĐG	Đoàn KT
	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH		
	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh		
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	4	4
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	5	5
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	4	4
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	3	3
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4	4
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	3
	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh		
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	4
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	4
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	4	4
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	3	3
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	4
	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh		
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	3	3
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	4	4
	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh		
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	4	4
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	5	5
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	4
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0	0
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	4
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	3	3
	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN		

C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	3	3
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	3	3
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	3	3
	C10. Nghiên cứu khoa học		
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	2
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	2	2
	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG		
	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng		
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	3	3
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	2	2
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	3	3
	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục		
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	3
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	4	4
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4	3
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	4	4
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	3	3
	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng		
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	2
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	4	4
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3	3
	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA		
	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi)		
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	3	3
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	4	4
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	3	3
	E2. Tiêu chí nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi)		
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	2	2

II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH	**0**	**0**	**5**	**11**	**2**	**3.83**	**18**
A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh	0	0	2	3	1	3.83	6
A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh	0	0	1	4	0	3.80	5
A3. Môi trường chăm sóc người bệnh	0	0	1	1	0	3.50	2
A4. Quyền và lợi ích của người bệnh	0	0	1	3	1	4.00	5
PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN	**0**	**5**	**7**	**1**	**1**	**2.86**	**14**
B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện	0	2	1	0	0	2.33	3
B2. Chất lượng nguồn nhân lực	0	2	1	0	0	2.33	3
B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc	0	0	2	1	1	3.75	4
B4. Lãnh đạo bệnh viện	0	1	3	0	0	2.75	4
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN	**0**	**9**	**19**	**7**	**0**	**2.94**	**35**
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ	0	0	2	0	0	3.00	2
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án	0	0	1	1	0	3.50	2
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (điểm x2)	0	0	2	0	0	3.00	2
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn	0	0	4	2	0	3.33	6
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (điểm x2)	0	1	3	1	0	3.00	5
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh	0	2	0	1	0	2.67	3
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế	0	3	1	1	0	2.60	5
C8. Chất lượng xét nghiệm	0	1	1	0	0	2.50	2
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc	0	0	5	1	0	3.17	6
C10. Nghiên cứu khoa học	0	2	0	0	0	2.00	2
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG	**0**	**2**	**6**	**3**	**0**	**3.09**	**11**
D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng	**0**	**1**	**2**	**0**	**0**	**2.67**	**3**
D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục	0	0	3	2	0	3.40	5
D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng	0	1	1	1	0	3.00	3
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA	**0**	**1**	**2**	**1**	**0**	**3.00**	**4**
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi)	0	0	2	1	0	3.33	3
E2. Tiêu chí nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi)	0	1	0	0	0	2.00	1

	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện		
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	3	3
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	2	2
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	2	2
	B2. Chất lượng nguồn nhân lực		
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	2	2
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	3	3
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	2	2
	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc		
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	5	5
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	3	3
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	3	3
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	4	4
	B4. Lãnh đạo bệnh viện		
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	3	3
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	3	3
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	2	2
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	3	3
	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN		
	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ		
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	3	3
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	3	3
	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án		
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	4
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	3
	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (điểm x2)		
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	3	3
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	4	3
	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn		
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	3	3

C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	4	3
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	4	4
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	4
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	3
	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (điểm x2)		
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	2	2
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4	4
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	3	3
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	3	3
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	3
	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh		
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	2	2
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	4	2
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	4	4
	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế		
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	2	2
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	2	2
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	3	3
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	4
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	2	2
	C8. Chất lượng xét nghiệm		
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	3
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	2	2
	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc		
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	3	3
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	3	3
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	4

III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC KIỂM TRA BỆNH VIỆN

- Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng của Sở Y tế thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch số 35/KH-SYT ngày 21/02/2024 về việc kiểm tra, đánh giá chất lượng các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023.
- Kiểm tra các nội dung theo Quyết định số 4747/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế.

IV. BIỂU ĐỒ CÁC KHÍA CẠNH CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

a. Biểu đồ chung cho 5 phần (từ phần A đến phần E)

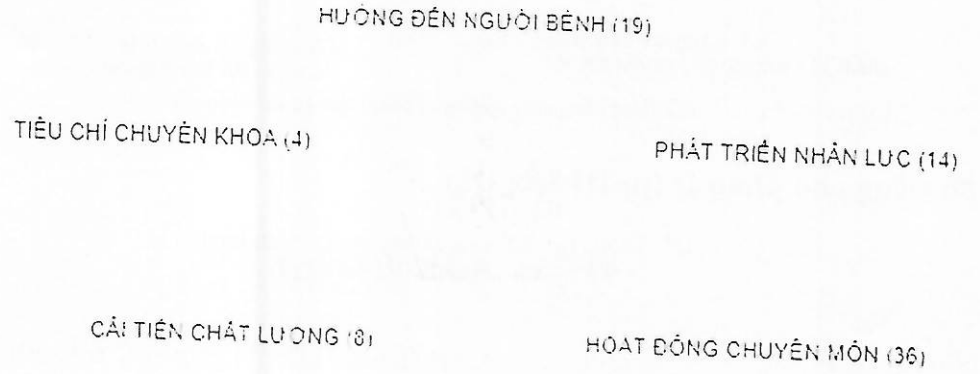

b. Biểu đồ riêng cho phần A (từ A1 đến A4)

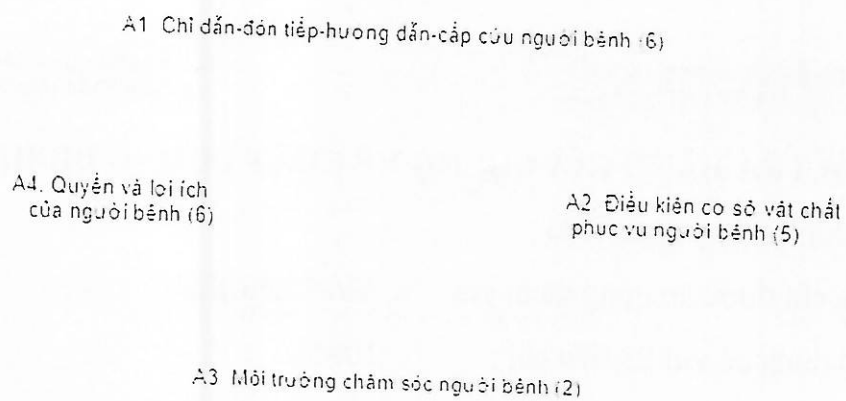

c. Biểu đồ riêng cho phần B (từ B1 đến B4)

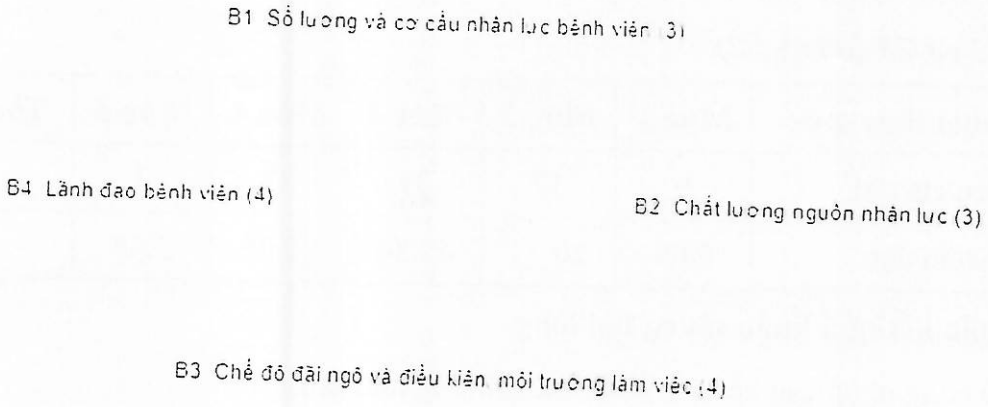

- **d. Biểu đồ riêng cho phần C (từ C1 đến C10)**

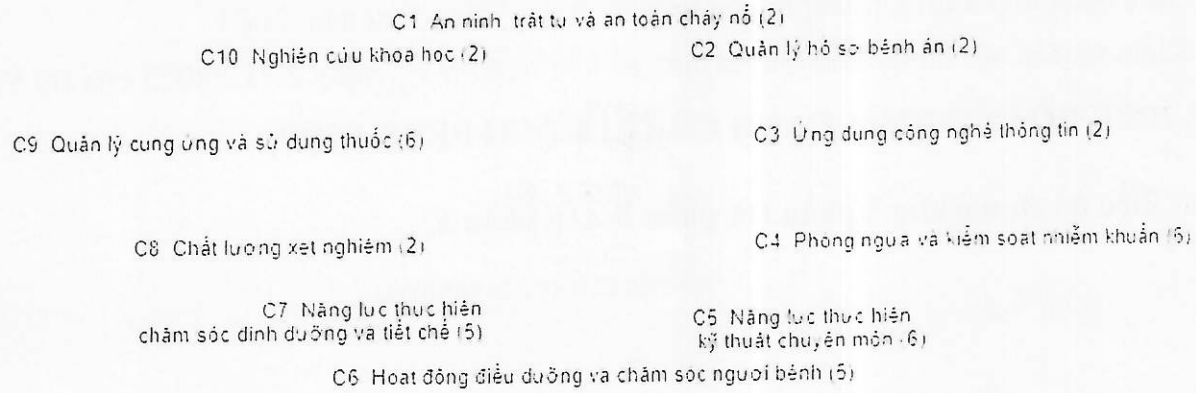

- **e. Biểu đồ riêng cho phần D (từ D1 đến D3)**

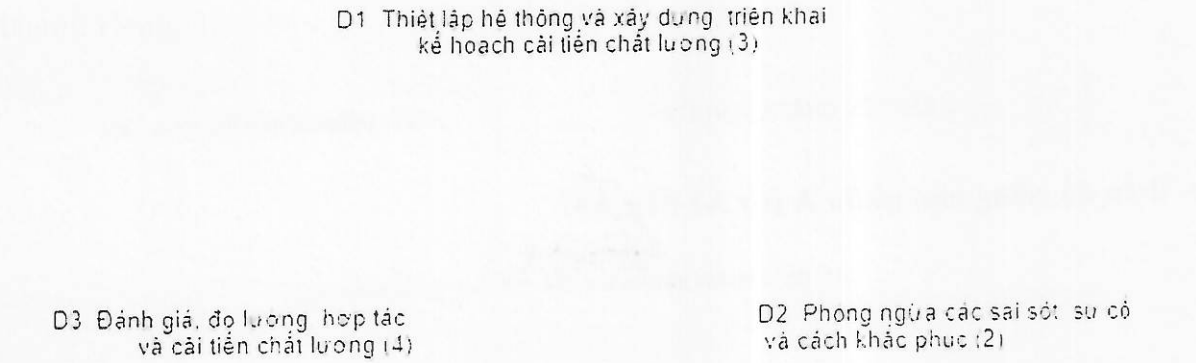

V. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện

Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá : 82/83 tiêu chí

Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 83 tiêu chí : 100 %

Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng : 258 (có hệ số : 279)

Điểm trung bình chung của các tiêu chí : 3.13

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

Kết quả chia theo mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
Số lượng tiêu chí đạt:	0	17	39	23	3	82
Tỷ lệ % tiêu chí đạt:	0.00	20.73	47.56	28.05	3.66	100

2. Công nhận kết quả khảo sát sự hài lòng

Sở Y tế công nhận các kết quả khảo sát hài lòng như sau:

Tỷ lệ hài lòng của người bệnh ngoại trú : 98.7097%

Tỷ lệ hài lòng của người bệnh nội trú : 99.0323%

Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế : 98.125%

3. Tổng điểm đánh giá chung: 183.787

VI. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VỀ ƯU ĐIỂM CỦA BỆNH VIỆN

- Bệnh viện có thành lập đội phản ứng nhanh, đảm bảo an ninh trật tự. Lực lượng bảo vệ được tập huấn nghiệp vụ bảo vệ để đảm bảo an ninh trật tự tại đơn vị.
- Bệnh viện có phương án phòng cháy chữa cháy tại đơn vị, có mời cảnh sát PCCC & CNCH đến kiểm tra và hướng dẫn, tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy. Đơn vị có phân công nhân viên chịu trách nhiệm phòng cháy chữa cháy của đơn vị.
- Bệnh viện có nhiều cố gắng trong công tác quản lý chất lượng bệnh viện. Kết quả khảo sát hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế của bệnh viện khá cao.

VII. ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VỀ NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

- Bệnh viện chưa triển khai áp dụng nhiều các kết quả nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến vào thực tiễn để cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện.
- Bệnh viện chưa cung cấp và chứng minh được các văn bản về tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe cho người bệnh như quy trình thực hiện, chứng chỉ chứng nhận tập huấn cho nhân viên tư vấn giáo dục truyền thông.
- Bệnh viện chưa tiến hành giám sát và báo cáo về thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật để đảm bảo an toàn người bệnh.

VIII.ĐOÀN KIỂM TRA ĐỀ XUẤT CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẦN CẢI TIẾN

- Tăng cường tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại đơn vị.
- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị điện, hệ thống oxy, gas, phương tiện phòng cháy chữa cháy tại đơn vị để đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy.
- Bệnh viện cần rà soát và bổ sung các quy định về quyền hạn và quan hệ trong công tác điều dưỡng với các khoa phòng.
- Bệnh viện cần xem xét lại hoạt động chăm sóc người bệnh toàn diện cấp 1, cấp 2. Cần bổ sung các văn bản liên quan hoạt động điều dưỡng, giáo dục tư vấn truyền thông.
- Cần bổ sung quyết định thành lập tổ dinh dưỡng, người phụ trách phải có chứng chỉ dinh dưỡng lâm sàng.
- Bệnh viện cần tổ chức tập huấn cho nhân viên thực hiện phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho người bệnh, ghi chú và lưu trong hồ sơ bệnh án.
- Bệnh viện cần tổ chức các buổi tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người bệnh nội trú.
- Bệnh viện cần bổ sung các văn bản quy định hội chẩn giữa dinh dưỡng và bác sỹ điều trị, thực hiện hội chẩn người bệnh có các bệnh lý về dinh dưỡng.

IX. Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA BỆNH VIỆN VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

- Thống nhất với các ý kiến đánh giá của các thành viên và nội dung biên bản tổng hợp.
- Bệnh viện ghi nhận các ý kiến đánh giá và đóng góp của đoàn kiểm tra và sẽ triển khai hoạt động khắc phục cải tiến tại bệnh viện, nâng cao chất lượng liên tục, ưu tiên các tiêu chí cần thấp điểm đã được đoàn kiểm tra hướng dẫn.

X. KẾT LUẬN CỦA TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA

- Sau khi kiểm tra đánh giá, bệnh viện cần khách quan phân công các cá nhân, khoa phòng thực hiện khắc phục, đặc biệt các tiêu chí đạt mức 1, 2. Kế hoạch khắc phục cải tiến cần đảm bảo các yếu tố: nội dung thực hiện, nguồn lực thực hiện, nhân sự phân công, trang thiết bị phương tiện thực hiện, thời gian thực hiện.
- Tổ QLCL là đầu mối tham mưu, các khoa phòng phải nghiêm túc tham gia khắc phục. Bệnh viện phải thực hiện đánh giá 6 tháng 2024, dẫn chứng cụ thể các nội dung đã khắc phục so với kết quả đánh giá năm 2023.
- Năm 2023, bệnh viện chưa mở rộng phân tuyến kỹ thuật và hoạt động nghiên cứu khoa học chưa được phát triển đúng mực. Điều này thể hiện trình độ và phạm vi chuyên môn của bệnh viện. Bệnh viện cần rà soát đầy đủ và chi tiết các dịch vụ kỹ thuật để đăng ký đề nghị Sở Y tế thẩm định, mở rộng phạm vi chuyên môn. Bệnh viện phải thực hiện lộ trình 2 lần trong năm đề xuất thẩm định dịch vụ kỹ thuật của bệnh viện.
- Ban Giám đốc và Công đoàn bệnh viện cần có các cuộc trao đổi đối thoại với CCVCNLĐ để kịp thời nắm bắt và giải thích các tâm tư, tình cảm, khiếu nại thắc mắc nhằm tạo được môi trường đoàn kết trong bệnh viện.
- Bệnh viện cần rà soát và đề xuất các giải pháp phù hợp để khắc phục các vấn đề chưa hài lòng của người bệnh để cải tiến, nâng cao sự hài lòng của người bệnh nói chung tại bệnh viện.
- Sở Y tế sẽ công bố danh sách các đơn vị y tế đạt mức điểm chất lượng từ cao đến thấp và công khai cho người dân được biết. Do đó, bệnh viện cần phải quan tâm và chú trọng cải tiến chất lượng liên tục để phát triển quy mô và uy tín của bệnh viện./.

Ngày 28 tháng 03 năm 2024

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA	THƯ KÝ ĐOÀN	GIÁM ĐỐC ĐƠN VỊ
BS. TRẦN NGỌC TRIỆU	CN. TRẦN THỊ LÊ VÂN	BS. LÊ NGUYỄN QUẾ MINH

SỞ Y TẾ - BÀ RỊA VŨNG TÀU
Đoàn kiểm tra số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP CHẤM ĐIỂM

Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát HLNB, NVYT năm 2023-2024

(Thực hiện Quyết định số 4747/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2023)

A. THÔNG TIN CHUNG

CƠ SỞ Y TẾ: 59702 - Bệnh viện đa khoa Vạn Phước - Bà Rịa Vũng Tàu

Kiểu đánh giá: 3. Do đoàn của Sở Y tế thực hiện (với BV TW là BYT) Tháng: Tháng 3 - Quý 1 Lần thứ: 1

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA

Mục điểm	Điểm	Điểm có hệ số
1. Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện		
2. Đánh giá bộ tiêu chí chất lượng *	**10**	**10**
3. Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế	**3.13**	**125.200**
3.1. Tỷ lệ % hài lòng người bệnh Nội trú	99.032	39.903
3.2. Tỷ lệ % hài lòng người bệnh Ngoại trú	98.709	79.871
3.3.Tỷ lệ % hài lòng Nhân viên	98.125	9.813
4. Kiểm tra công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh		
4.1. Có ít nhất 2 bác sỹ được đào tạo về hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên	0	0
4.2. Có khoa hồi sức tích cực hoặc thành lập mới đơn vị (khoa, trung tâm) hồi sức tích cực. Đơn vị có ít nhất 3 bác sỹ chuyên khoa cấp cứu, hồi sức tích cực trở lên	0	0
5. Áp dụng CNTT trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng KCB	5	5
6. Kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước	14	14
KẾT QUẢ ĐIỂM CHUNG		**183.787**

GHI CHÚ:

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN	THƯ KÝ ĐOÀN	TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
Lê Nguyễn Quế Minh	Trần Thị Lê Vân	Trần Ngọc Triệu

SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU
BỆNH VIỆN ĐA KHOA VẠN PHƯỚC

Số: 118 /TB-BVĐKVP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 11 tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v gửi Biên bản kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2023 của BVĐK Vạn Phước gửi cấp Quản lý

Kính gửi: ***Phòng Nghiệp vụ Y – Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.***

- Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-SYT ngày 21/02/2024 của Sở Y tế về Kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng các cơ sở Khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023.
- Căn cứ Công văn số 561/SYT-NV ngày 22/02/2024 của Sở Y tế về việc điều chỉnh nội dung Phụ Lục I ban hành kèm theo Kế hoạch số 35/KH-SYT ngày 21/02/2024.

Sau khi Bệnh viện nhận được Biên bản kiểm tra từ thư ký Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2023 vào ngày 10/05/2024. Giám đốc BVĐK Vạn Phước đã ký Biên bản kiểm tra và Bảng điểm tổng hợp, chỉ đạo bộ phận Văn Thư gửi Biên bản kiểm tra và Bảng điểm tổng hợp bằng văn bản đã ký về Sở Y tế (gửi đến thư ký Đoàn).

Nội dung của thông báo như sau:

1. **Biên bản kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023:** 01 bản
2. **Bảng tổng hợp chấm điểm**: 01 bản

Trên đây là Thông báo về việc gửi Biên bản kiểm tra và Bảng điểm tổng hợp BVĐK Vạn Phước, gửi về Sở Y tế để Sở y tế ký.

(Đính kèm Biên bản và Bảng điểm tổng hợp)

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Thư ký Đoàn: Trần Thị Lê Vân;
- Phòng KHTH-BV Bà Rịa;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

LÊ NGUYỄN QUẾ MINH